

Số: /PA-UBND

Ngọk Bay, ngày tháng năm 2025

PHƯƠNG ÁN
Ứng phó với các tình huống dịch tả lợn Châu phi
trên địa bàn xã Ngọk Bay

Thực hiện Văn bản số 1412/UBND-NNMT ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và phục hồi phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay xây dựng Phương án Ứng phó với các tình huống dịch tả lợn Châu phi, như sau:

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung: Chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP).

2. Mục tiêu cụ thể:

- Giảm thiểu thấp nhất nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào địa bàn xã thông qua kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn không rõ nguồn gốc; khách du lịch, phương tiện đi lại và phương tiện vận chuyển đến từ các vùng đã, đang có dịch bệnh vào địa bàn xã.

- Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng. Giảm thiểu tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, môi trường do bệnh dịch gây ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Tình huống 1: Khi chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Thành lập, kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh của xã. Phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Ban chỉ đạo theo từng lĩnh vực chuyên môn và phân công phụ trách địa bàn cụ thể. Thành viên Ban chỉ đạo bám sát địa bàn, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch; cập nhật tình hình, kết quả thực hiện, hàng tuần báo cáo Thường trực Ban chỉ đạo.

- Tùy tình hình diễn biến của dịch bệnh, Trưởng Ban chỉ đạo xã quyết định tần suất họp giao ban định kỳ và đột xuất để chỉ đạo, điều hành các hoạt động và triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản chỉ đạo theo chỉ đạo của cấp trên và sát với tình hình thực tế của địa phương; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của kế hoạch đã được phê duyệt.

- Thành lập các đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc các thôn khản trương triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch.

- Chủ động xây dựng phương án sẵn sàng xử lý khi dịch xảy ra trên địa bàn về nhân lực, vật tư, hóa chất, dụng cụ, địa điểm tiêu hủy lợn...

1.2. Thông tin, tuyên truyền:

- Thường xuyên cập nhật tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông để tuyên truyền, đưa tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến người chăn nuôi, thú y cơ sở và toàn dân về cách nhận biết bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, tác hại của bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch. Nội dung thông tin tuyên truyền cần đầy đủ, cụ thể, rõ ràng và tránh hiểu lầm, gây hoang mang trong xã hội.

1.3. Công tác kỹ thuật.

1.3.1. Về kiểm soát vận chuyển:

- Tùy tình hình diễn biến của dịch bệnh ở các địa phương lân cận, Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời đầu mỗi giao thông, các Đội kiểm dịch lưu động để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý những trường hợp vận chuyển trái phép lợn, sản phẩm của lợn vào hoặc đi qua địa bàn theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, yêu cầu chủ các phương tiện vận chuyển ký cam kết không vận chuyển lợn và các sản phẩm từ lợn không có giấy chứng nhận kiểm dịch. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trái phép lợn, sản phẩm từ thịt lợn vào địa bàn.

- Tổ chức tiêu hủy đúng quy trình kỹ thuật đối với lợn, sản phẩm của lợn ốm, lợn chết, lợn vận chuyển trái phép vào địa bàn.

1.3.2. Về quản lý chăn nuôi và an toàn sinh học, vệ sinh thú y:

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi thực hiện quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt, an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại khu vực chăn nuôi, chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi.

1.3.3. Về chủ động giám sát, cảnh báo dịch bệnh:

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các hộ dân và chủ cơ sở chăn nuôi trong việc khai báo khi phát hiện lợn ốm chết không rõ nguyên nhân; giao trách nhiệm cho Nhân viên thú y xã, chính quyền thôn, xóm thường xuyên nắm bắt tình hình chăn nuôi, dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, phát hiện và thực hiện báo cáo ngay với Ủy ban nhân dân xã và cơ quan chuyên môn;

- Khuyến khích, nêu cao vai trò trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong việc giám sát, phát hiện, tố giác những trường hợp giấu dịch, buôn bán, vận

chuyên, giết mổ lợn bệnh, không rõ nguồn gốc.

- Tiến hành lấy mẫu xét nghiệm đối lợn, sản phẩm của lợn vận chuyển trái phép vào xã; lợn bị bệnh, nghi bị bệnh tại các hộ và các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ hoặc trong quá trình vận chuyển; các sản phẩm thịt lợn đông lạnh, thịt lợn tươi, giảm bông, xúc xích, Lạp sườn nhập vào xã,... khi phát hiện mẫu dương tính phải tổ chức xử lý theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp phường Kon Tum tổ chức giám sát bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ở các khu vực có nguy cơ cao (chợ, cơ sở giết mổ lợn, nơi tập trung lợn, nơi có mật độ chăn nuôi lợn cao).

2. Tình huống 2: Khi phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành và thông tin tuyên truyền:

Khi dịch bệnh xảy ra, phải thực hiện nghiêm việc công bố dịch theo quy định tại Điều 26 Luật Thú y năm 2025; đồng thời tổ chức phòng, chống dịch theo đúng quy định; huy động cả hệ thống chính trị triển khai phòng, chống dịch bệnh động vật; ưu tiên, tập trung huy động nguồn lực của địa phương, kịp thời bố trí kinh phí để mua sắm hóa chất, dụng cụ, vật tư, bảo hộ... để tổ chức xử lý dứt điểm các ổ dịch DTLCP, không để phát sinh ổ dịch mới.

- Tổ chức triển khai các nội dung giải pháp như trong Tình huống 1 nhưng mức độ và tần suất cao hơn.

- Xác định công tác phòng, chống dịch là nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, ban ngành và cả hệ thống chính trị. Tập trung mọi nguồn lực để ngăn chặn, bao vây khống chế, xử lý nhanh gọn, dứt điểm, không để dịch lây lan ra diện rộng. Nơi nào, chỗ nào chủ quan, lơ là để dịch bệnh dây dưa kéo dài thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Tăng cường trách nhiệm của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh xã, các tổ công tác phụ trách thôn, nhất là trách nhiệm của trưởng thôn, xóm trong việc triển khai các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống dịch.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã là người thông tin chính thức về tình hình dịch bệnh, kết quả phòng, chống dịch trên địa bàn.

2.2. Công tác kỹ thuật.

2.2.1. Tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi:

- Không điều trị lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Đối với hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, gia trại không có dây chuồng riêng biệt hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm của lợn, cơ sở giết mổ lợn khi có lợn ốm, chết phải tổ chức tiêu hủy toàn đàn trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Việc tiêu hủy cũng được thực hiện mà không nhất thiết phải lấy mẫu xét nghiệm đối với các đàn lợn có triệu chứng của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi của hộ liền kề với hộ có đàn lợn dương tính.

- Đối với đàn lợn trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp có triệu chứng lâm

sàng của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi được tiêu hủy trong vòng 48 giờ mà không nhất thiết phải lấy mẫu xét nghiệm nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan ra diện rộng.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dãy chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ lợn trong cùng dãy chuồng có lợn bệnh; các dãy chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, lấy mẫu giám sát nếu phát hiện dương tính hoặc xét thấy nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Lập hồ sơ tiêu hủy lợn bệnh, sản phẩm của lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh (nếu có).

- Địa điểm tiêu hủy: Tùy trường hợp cụ thể, công chức thú y hướng dẫn người dân và đội tiêu hủy thực hiện đảm bảo hiệu quả, nhanh gọn, an toàn dịch, đúng qui định về khoảng cách tối thiểu 30m đối với nguồn nước, nhà ở.

Nếu động vật chết tại hộ dân có vườn rộng: Tiêu hủy và chôn trong vườn hộ dân, đảm bảo đúng qui trình.¹

Nếu động vật chết nhiều, địa điểm chôn xác động vật tập trung 1: dự kiến tại Khu đất trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kroong cũ. Dự kiến địa điểm 2: Khu nghĩa địa Thôn Trung Thành.

2.2.2. Khoanh vùng ổ dịch:

- Đối với vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp: Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 1 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên, 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm đối với những lợn có biểu hiện bệnh, nghi mắc bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Đối với vùng đệm: Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần trong vòng 01 tháng kể từ khi có ổ dịch; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm đối với những lợn có biểu hiện bệnh, nghi mắc bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

2.2.3. Tạm dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn

¹ **Phương tiện, dụng cụ được sử dụng để vận chuyển phụ phẩm và sản phẩm khác đến địa điểm tiêu hủy** phải có sàn kín để không làm rơi vãi máu và chất thải của lợn trong quá trình vận chuyển. Phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau khi vận chuyển đến địa điểm tiêu hủy, người tham gia vào quá trình tiêu hủy lợn bệnh, nghi lợn bệnh cần phải thực hiện vệ sinh, sát trùng để tránh làm lây lan mầm bệnh.

Quy cách hố chôn: Địa điểm hố chôn được khuyến cáo phải cách nhà dân, giếng nước, nguồn nước khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích, nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ). Kích cỡ hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn, theo quy định phải sâu từ 1,5 – 3 mét.

Các bước chôn lấp: Sau khi đào hố, cần rải bạt sau đó rải lớp vôi củ (vôi chưa tôi) xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 1 kg vôi/m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nén chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao, phải chứa dày ít nhất là 1m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

Hố chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực. UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn. Địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu giữ thông tin tại ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp thuê các tổ chức, cá nhân khác thực hiện tiêu hủy, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương tổ chức giám sát việc thực hiện, bảo đảm tuân thủ kỹ thuật theo quy định.

- Thiết lập các chốt kiểm dịch, đội kiểm dịch lưu động để kiểm soát vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch; thực hiện việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc các phương tiện ra vào vùng dịch.²

- Các cơ sở chăn nuôi trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp đã được cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh đối với các bệnh khác, có thể được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương sau khi đã lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Trong trường hợp chủ hộ, chủ cơ sở chăn nuôi lợn trong vùng dịch có nhu cầu giết mổ thì được phép giết mổ lợn với điều kiện có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và có sự giám sát của cán bộ thú y. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng dịch.

2.2.4. Giám sát, phát hiện dịch:

Tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn: Nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cáo Nhân viên thú ý xã để phối hợp với cơ quan chuyên môn thú y tổ chức lấy mẫu để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

2.2.5. Về quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch:

- Hướng dẫn chăn nuôi theo chuỗi khép kín, chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh; tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin, chăm sóc nuôi dưỡng tốt để nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng khu vực chăn nuôi, chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất sát trùng; hàng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi.

- Thời điểm tái đàn sau dịch: Tổ chức nuôi tái đàn lợn phải được thực hiện theo quy định tại khoản 2, phần II, Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 (*Chỉ nuôi tái đàn lợn ở cơ sở chưa mắc DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp sinh học, an toàn dịch bệnh*).

3. Cơ chế tài chính.

Ủy ban nhân dân xã bố trí và đề xuất tỉnh hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch tại địa phương (mua vật tư, hóa chất; chi công cho lực lượng

² Tùy theo khu vực mắc bệnh hoặc bị uy hiếp, chốt kiểm dịch được lập trên tuyến đường đầu mối dẫn vào địa bàn xã Ngọc Bay.

trực chốt kiểm dịch,...). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí chính sách hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Kinh tế:

- Tham mưu Ban chỉ đạo trong việc triển khai các hoạt động tương ứng với các các tình huống dịch; hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; là đầu mối phối hợp ứng phó với dịch bệnh với các cơ quan của xã, của tỉnh.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao nhận thức cho các ban ngành, người dân về công tác phòng chống dịch bệnh như: Cách nhận biết bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; quy trình xử lý dịch bệnh; tuyên truyền các mô hình điển hình trong phát triển chăn nuôi, an toàn dịch bệnh.

- Tham mưu đề nghị xã hỗ trợ về kỹ thuật, dụng cụ và nguyên vật liệu để tổ chức xử lý ổ dịch, chống dịch bệnh lây lan.

- Tùy theo diễn biến dịch bệnh, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã thành lập các Chốt kiểm dịch; Tổ xử lý, tiêu hủy xác động vật chết theo đúng quy định.

- Cập nhật tình hình dịch bệnh, tổng hợp, báo cáo xã và huyện về công tác phòng chống dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã kinh phí phục vụ công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2. thôn trưởng 16 thôn:

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ phòng chống dịch của thôn.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân về tác hại, nguy cơ xâm nhiễm của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, các biện pháp chủ động phòng, chống bệnh để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; chỉ đạo quyết liệt các đợt vệ sinh sinh, tiêu độc, khử trùng; tổ chức tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn khi phát hiện bệnh theo hướng dẫn của cấp trên.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm soát hoạt động buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

- Thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân xã về tiến độ và kết quả triển khai kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (qua thú y cơ sở).

3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

Thực hiện tốt việc thông tin tuyên truyền dịch bệnh trên hệ thống truyền thanh của xã, Trang thông tin điện tử của xã và các phương tiện truyền thông khác, đưa tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các biện pháp phòng chống dịch; nêu rõ tác hại của việc nhập lậu

động vật, sản phẩm động vật, nguy cơ làm lây lan dịch bệnh, mất vệ sinh an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; thông tin các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, tránh gây hoang mang trong xã hội.

4. Công an xã:

- Chủ trì, chỉ đạo lực lượng chức năng tổ chức điều tra, theo dõi nắm tình hình, cập nhật danh sách các đối tượng có hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ lợn, sản phẩm từ lợn không rõ nguồn gốc và từ các vùng dịch; phối hợp kiểm tra, giám sát việc buôn bán, vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn trên địa bàn; phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức dừng phương tiện giao thông tại các chốt kiểm dịch (khi thành lập chốt) để thực hiện kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, tiêu độc, khử trùng.

5. Các cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách:

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp quyết liệt để ngăn chặn sự xâm nhiễm và lây lan bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Đoàn thể xã:

Chỉ đạo các hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với cán bộ, công chức xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Cử cán bộ tham gia các tổ, đội thực hiện tốt công tác phòng chống dịch trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các Phòng, đơn vị liên quan, Thôn trưởng 16 thôn nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) để chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã Ngọc Bay (b/c);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể xã (p/h);
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- CVP, PCVP HĐND-UBND xã;
- Thôn trưởng 16 thôn;
- Các Trang trại nuôi lợn trên địa bàn xã (t/h);
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Tuấn